



BÁO CÁO TỔNG KẾT THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG VÀ QUẢN LÝ CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẢNG VIÊN

Căn cứ công văn số 24 CV/TCTU ngày 23/02/2006 của Ban tổ chức Tỉnh ủy về việc tổng kết và khen thưởng thực hiện dự án xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về đảng viên.

Trong quá trình tổ chức thực hiện dự án xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về đảng viên. Ban tổ chức BVCTNB đã đạt được những kết quả như sau:

I/- ƯU ĐIỂM:

Ban thường vụ Đảng ủy khối cơ quan ra quyết định số 35-QĐ/ĐUKCQ ngày 28/11/2003 “V/v thành lập ban quản lý dự án xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về đảng viên” trong quá trình thực hiện đã đạt được những kết quả sau:

1/- Về xây dựng cơ sở dữ liệu đảng viên.

Thực hiện quy định của Ban tổ chức Trung ương về nhập thông tin đầu vào như:

-Phiếu đảng viên đến nay đã nhập 2492 phiếu đảng viên trong toàn đảng bộ trong đó nộp về Ban tổ chức Tỉnh ủy để nhập theo kế hoạch là 2383 phiếu trong đó 1636 phiếu đánh dấu x, nhập mới 109 phiếu.

-Công tác cập nhật hàng ngày Phiếu đảng viên mới kết nạp, phiếu báo đảng viên được công nhận chính thức, phiếu báo đảng viên ra khỏi đảng, phiếu báo đảng viên từ trần, phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt nội bộ, phiếu bổ sung hồ sơ của đảng viên được thực hiện khá tốt.

-Làm tốt công tác truyền cơ sở dữ liệu đảng viên của Đảng bộ khối cơ quan lên máy chủ của BTC Tỉnh ủy để đồng bộ dữ liệu theo định kỳ và đột xuất, sử dụng tốt các phương tiện kỹ thuật thực hiện dự án.

2/- Quản lý cơ sở dữ liệu về đảng viên:

Việc quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên được quản lý theo chế độ mật. Đảm bảo thực hiện việc cung cấp cơ sở dữ liệu đảng viên cho cơ quan, cán bộ có trách nhiệm và thực hiện quản lý cơ sở dữ liệu đảng viên theo đúng thẩm quyền, trách nhiệm quản lý.

II/- HẠN CHẾ:

-Một số cấp ủy cơ sở chưa lập đầy đủ kịp thời các phiếu báo đảng viên được công nhận chính thức, phiếu báo đảng viên chuyển sinh hoạt đảng nội bộ, phiếu báo đảng viên từ trần, bổ sung những thay đổi của đảng viên vào hồ sơ đảng viên.

-Việc khai thác sử dụng cơ sở dữ liệu đảng viên của các đồng chí trong Thường trực Đảng ủy khối cơ quan chưa thực hiện được, do chưa biết sử dụng vì tính nên đã hạn chế rất lớn đến việc nắm bắt thông tin tình hình diễn biến kịp thời cơ sở dữ liệu đảng viên của toàn đảng bộ.

-Đường truyền hay bị rớt mạng, 10 mẫu biểu báo cáo khai thác được nhưng do đồng bộ về trên không nhận được dữ liệu từ các huyện và tỉnh khác nên số liệu tổng hợp không chính xác.

-Quá trình chuyển phiếu đảng viên về trên để nhập, còn hạn chế thiếu sót như: mất 9 phiếu đảng viên, để sót không nhập 94 phiếu.

III/-NGUYÊN NHÂN ƯU ĐIỂM HẠN CHẾ:

1/- Ưu Điểm:

Được sự quan tâm chỉ đạo của thường trực Đảng ủy và sự hướng dẫn, trao đổi giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ của Ban tổ chức Tỉnh ủy.

-Vai trò trách nhiệm của cấp ủy cơ sở của Ban quản lý dự án đã có nhiều nỗ lực, chủ động trong thực hiện công việc được giao.

2/- hạn chế:

Một số cấp ủy cơ sở chưa thật sự đề cao trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, thẩm định đúng đắn nội dung phiếu đảng viên theo quy định trước khi xác nhận vào phiếu đảng viên.

-Việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu đảng viên chưa phát huy đúng mức, do tổ chức thực hiện nhập, cập nhật, chỉnh lý, đồng bộ, Phiếu đảng viên chưa có sự phối hợp chặt chẽ, chưa đảm bảo thời gian theo mốc quy định 31/12/2005.

IV/- KIẾN NGHỊ:

-Nên thống nhất việc nhập phiếu đảng viên đủ 4 trang, để có thể khai thác có hiệu quả đầy đủ cơ sở dữ liệu đảng viên có như vậy mới khắc phục 1 số thông tin đảng viên kết nạp lần 2, đảng viên được nối lại sinh hoạt đảng, đảng viên bị kỷ luật nếu chỉ nhập 1 trang thì không thể có thông tin đầy đủ, chính xác, nắm bắt chính xác thông tin về những đảng viên đó.

-Tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật mạng LAN khắc phục một số sự cố đường truyền trong thời gian qua.

TRƯỞNG BAN



Trần Văn Bạch